

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày 17-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T D - TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Cường

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lô Dương Đạo

Bà Kha Thị Hoan

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lương Thị Ái- Thư ký Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T D tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **V V N**

Sinh ngày 23 tháng 3 năm 1994. Tại huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Đ T, xã T Đ, huyện T D, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 9/12

Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: V V S, sinh năm 1965 và con bà L Th H, sinh năm 1970

Vợ: Kh Th Kh, sinh năm 1995, con: Có 02 con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2016

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Năm 2016, bị Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 08 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 81 ngày 30/6/2016. Đến ngày 08/10/2017 chấp hành xong hình phạt về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14 tháng 12 năm 2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lê Văn Lý – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt

- *Người làm chứng:* Anh L M H, L V Ng, V V TH. Vắng mặt không có lý do

- *Người chứng kiến:* Anh L V Th. Vắng mặt không có lý do.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 09/12/2020, V V N thuê xe máy lai của một người đàn ông không quen biết đi từ nhà ở bản Đ T, xã T Đ, huyện T D, tỉnh Nghệ An đến khu vực bản P, xã Ng M, huyện T D, tỉnh Nghệ An, mục đích tìm mua ma túy sử dụng và đem về bán kiếm lời. Khi đến khu vực đầu bản Pột, Ng nói với người đàn ông đi xe máy lai dừng lại chờ, Ng xuống xe rồi một mình đi bộ vào theo khe Pột được khoảng 100 mét thì gặp một người đàn ông không quen biết đang ở trong rừng, Ng đi lại gần bắt chuyện làm quen rồi hỏi người đàn ông “Anh có Heroin bán không bán cho em một ít?”, người đàn ông trả lời “Mua bao nhiêu?”, Ng nói tiếp “Bán cho ba trăm nghìn đồng”, đồng thời lấy trong người ra đưa cho người đàn ông 300.000đ. Người đàn ông cầm tiền cất rồi lấy trong người ra đưa cho Ng 01 gói Heroin gói bằng bao Potylen màu trắng. V V N cầm gói Heroin rồi quay ra nói người đàn ông đi xe máy lai đang chờ chờ về. Về đến nhà V V N mở gói Heroin mua được ra lấy một ít sử dụng, số Heroin còn lại Ng gói lại như ban đầu cất giấu trong nhà. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi V V N đang ở nhà thì L M H và L V Ng đến hỏi mua ma túy sử dụng. Gặp V V N, L M H hỏi “Anh có gì chơi không để cho em một trăm nghìn chơi với?” (Ý hỏi có ma túy bán không). Ng trả lời “Đưa tiền đây”, Nghe Ng nói vậy Ng cũng nói với Ng “Bán cho một trăm nghìn đồng luôn”. Sau đó H và Ng mỗi người đưa cho Ng 02 tờ tiền mệnh giá 50.000đ. V V N cầm tiền cất, rồi đi vào trong nhà lấy gói Heroin mở ra xúc lấy một ít bỏ vào 02 mảnh giấy; 01 mảnh bằng giấy màu hồng; 01 mảnh bằng giấy vỏ bao thuốc lá SEABIRD gói lại rồi đưa cho Hiếu 01 gói bằng mảnh giấy màu hồng và đưa cho Ngoan 01 gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá SEABIRD. Mua được Heroin H và Ng đi về, trên đường về H và Ng tìm chỗ vắng người cùng nhau sử dụng hết. Sau khi bán Heroin cho H và Ngoan, số Heroin còn lại V V N gói lại như ban đầu rồi cất giấu trong nhà.

Đến khoảng 12 giờ ngày 14/12/2020 V V N đem gói Heroin mở ra lấy một ít sử dụng, số Heroin còn lại Ng chia thành 03 gói, gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá SEABIRD, mục đích để tiện cho việc mua bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày thì L M H và V V TH đến hỏi mua ma túy sử dụng (V V TH chỉ là ngày đi theo Hiếu để xin ma túy sử dụng). Gặp V V N, L M H hỏi “Còn không để cho em hai cái?” (Ý hỏi còn ma túy bán không). Ng trả lời “Còn”, Nghe Ng nói vậy đồng thời H đưa tiền cho Ng 200.000đ, gồm (02 tờ

mệnh giá 50.000đ; 01 tờ mệnh giá 100.000đ). V V Ng cầm tiền cất, rồi đi vào trong nhà bếp lấy 02 gói Heroin gói bằng giấy vỏ bao thuốc lá SEABIRD đưa cho H. Mua được Heroin H và Th đi về, trên đường về H và Th tìm chỗ vắng người cùng nhau sử dụng hết số Heroin đã mua của Ng. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày khi V V N đang ở nhà tại bản Đ T, xã T Đ, huyện T D, tỉnh Nghệ An thì Công an huyện T D và Công an xã T Đ đang làm nhiệm vụ, phát hiện bắt quả tang V V N đang có hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Quá trình bắt Công an phát hiện thu giữ trong túi áo khoác của V V N đang mặc 01 gói bằng mảnh giấy vỏ bao thuốc lá SEABIRD chứa chất bột màu trắng V V N khai nhận gói chứa chất bột màu trắng là Heroin của Ng mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Kết luận giám định số 30/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 22/12/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ của V V N gửi tới giám định là ma túy (Heroin), có khối lượng 0,15 (không phải mười lăm) gam.

Bản cáo trạng số 15/CT-VKS-TD ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố V V N về tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: V V N mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; Miễn hình phạt bổ sung và án phí cho bị cáo; Xử lý vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề xuất áp dụng điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự cho bị cáo được mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo V V N đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện T D, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo V V N đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, người chứng kiến phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Vào các ngày 09/12/2020 và 14/12/2020, tại bản Đ T, xã T Đ, huyện T D, tỉnh Nghệ An V V N đã có hành vi 03 lần bán trái phép ma túy Heroine cho L M H và L V Ng thu số tiền 400.000đ. Đến 21 giờ 45 phút ngày 14/12/2020, tại bản Đ T, xã T Đ, huyện T D, tỉnh Nghệ An, V V N tàng trữ trái phép 0,15 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, bị Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Như vậy hành vi của bị cáo V V N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản điểm b,c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T D đã truy tố bị cáo V V N theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện T D, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 08 tháng tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân phạm tội của bị cáo.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, bố bị

cáo là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho V V N. Do Ng không biết tên tuổi địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với L M H và L V Ng là người đã có hành vi mua và sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An giao cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 0,15 gam Heroine là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

[7] Về biện pháp tư pháp: Truy thu nộp vào vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng do bị cáo bán Heroine mà có.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b,c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo V V N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt: **V V N 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14 tháng 12 năm 2020.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày **24.02.2021** giữa cơ quan Công an huyện T D, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T D, tỉnh Nghệ An);

- Biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, truy thu từ bị cáo V V N số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo V V N.

Bị cáo V V N có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 17/3/2021.

**Nơi nhận:**

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS T D;
- Công an T D;
- UBND xã T D;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS T D;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Cường**

